

**Questions 27-31: dạng MCQ**

**Cách làm:**

- B1: Đọc câu hỏi và gạch chân từ khóa
- B2: Scan từ khóa trong đoạn văn
- B3: Tìm ra hiện tượng paraphrase
- B4: Chọn đáp án đúng, double check bằng cách chứng minh các đáp án còn lại sai

**27** What point does Shester make about Barr's book in the first paragraph?

**D**, It covers a range of factors that affected the development of New York.

Tất cả thông tin đều có ở cả câu hỏi và bài đọc  
⇒ Đáp án là **D**

**Đoạn 1**  
In Building the Skyline, Jason Barr takes the reader through a detailed history of New York City. The book combines geology, history, economics, and a lot of data to explain why business clusters developed where they did and how the early decisions of workers and firms shaped the skyline we see today.

**A**, It gives a highly original explanation for urban development.

Ở câu trả và đoạn văn có nhắc đến urban development, tuy nhiên explanation khác với a compilation of chapters commenting như ở đoạn văn đã nêu. (Giải thích khác với bình luận).  
⇒ Đáp án A là **FALSE**

**Đoạn 1**  
The second deals primarily with the 20th century and is a compilation of chapters commenting on different aspects of New York's urban development.

**B**, Elements of Barr's research papers are incorporated throughout the book.

Câu trả lời B và đoạn văn có nhắc đến Elements of Barr's research papers. Tuy nhiên, throughout the book ở câu B khác với the latter chapters ở đoạn văn. (kết hợp xuyên suốt cuốn sách khác với kết hợp ở chương hai của cuốn sách)  
⇒ Đáp án B là **FALSE**

**Đoạn 1**  
The tone and organization of the book changes somewhat between the first and second parts, as the latter chapters incorporate aspects of Barr's related research papers.

**C**, Other books that are available on the subject have

<p>taken a different approach.</p> <p>Không tìm thấy thông tin như ở câu C ở trong đoạn văn 1.</p> <p>⇒ Đáp án C là <b>NOT GIVEN</b></p>	
<p><b>28</b> How does Shester respond to the information in the book about tenements?</p>	
<p><b>B</b>, She indicates a <b>potential problem</b> with Barr’s analysis.</p> <p>Tất cả thông tin đều có ở cả câu hỏi và bài đọc. Ở đoạn văn này, tác giả đã chỉ ra vấn đề của bài phân tích của Barr là không rõ ràng về việc tại sao việc giải phóng mặt bằng khu ổ chuột sẽ bị hạn chế, trong khi các nền móng đất tiền hơn thì không.</p> <p>⇒ Đáp án là <b>B</b></p>	<p><b>Đoạn 3</b></p> <p>I would have liked Barr to expand upon his claim that existing tenements* prevented skyscrapers in certain neighborhoods because ‘likely no skyscraper developer was interested in performing the necessary “slum clearance”’. Later in the book, Barr makes the claim that the depth of bedrock** was not a limiting factor for developers, as foundation costs were a small fraction of the cost of development. At first glance, <b>it is not obvious</b> why slum clearance would be limiting, while more expensive foundations would not.</p>
<p><b>A</b>, She describes the reasons for Barr’s interest.</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu A đã nhắc.</p> <p>⇒ Đáp án A là <b>NOT GIVEN</b></p>	<p><b>Đoạn 3</b></p> <p>I would have liked Barr to expand upon his claim that existing tenements* prevented skyscrapers in certain neighborhoods because ‘likely no skyscraper developer was interested in performing the necessary “slum clearance”’. Later in the book, Barr makes the claim that the depth of bedrock** was not a limiting factor for developers, as foundation costs were a small fraction of the cost of development. At first glance, it is not obvious why slum clearance would be limiting, while more expensive foundations would not.</p>
<p><b>C</b>, She compares Barr’s conclusion with that of other writers.</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu C đã nhắc.</p> <p>⇒ Đáp án C là <b>NOT GIVEN</b></p>	<p><b>Đoạn 3</b></p> <p>I would have liked Barr to expand upon his claim that existing tenements* prevented skyscrapers in certain neighborhoods because ‘likely no skyscraper developer was interested in performing the necessary “slum clearance”’. Later in the book, Barr makes the claim that the depth of bedrock** was not a limiting factor for developers, as foundation costs were a small fraction of the cost of development. At first glance, it is not obvious why slum clearance would be limiting, while more expensive foundations would not.</p>
<p><b>D</b>, She provides details about the sources Barr used for his research.</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu D đã nhắc.</p> <p>⇒ Đáp án D là <b>NOT GIVEN</b></p>	
<p><b>29</b> What does Shester say about chapter six of the book?</p>	

<p><b>C</b>, It is <b>too specialised</b> for <b>most readers</b>.</p> <p>Tất cả thông tin đều có ở cả câu hỏi và bài đọc. Ở đoạn văn có đánh giá Chương 6 mang tính chuyên ngành và sẽ không được khán giả đại chúng ưa thích, có nghĩa là nó quá chuyên biệt đối với hầu hết độc giả.</p> <p>⇒ Đáp án là <b>C</b></p>	<p><b>Đoạn 6</b></p> <p>While less technical than the research paper on which the chapter is based, it is probably <b>more technical</b> than would be preferred by a <b>general audience</b>.</p>
<p><b>A</b>, It contains conflicting data</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu A đã nhắc.</p> <p>⇒ Đáp án A là <b>NOT GIVEN</b></p>	<p><b>Đoạn 6</b></p> <p>Chapter six then presents data on building height throughout the 20th century and uses regression analysis to 'predict' building construction. While less technical than the research paper on which the chapter is based, it is probably more technical than would be preferred by a general audience.</p>
<p><b>B</b>, It focuses too much on possible trends.</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu B đã nhắc.</p> <p>⇒ Đáp án B là <b>NOT GIVEN</b></p>	
<p><b>D</b>, It draws on research that is out of date.</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu D đã nhắc.</p> <p>⇒ Đáp án D là <b>NOT GIVEN</b></p>	
<p><b>30</b> What does Shester suggest about the chapters focusing on the 1920s building boom?</p>	
<p><b>D</b>, Some parts will have <b>limited appeal</b> to <b>certain people</b>.</p> <p>Tất cả thông tin đều có ở cả câu hỏi và bài đọc. Ở đoạn văn thông tin rằng chương 8 có lengthy discussion (lý thuyết dài dòng) chính là sự limited appeal (kém thu hút) được nhắc ở câu trả lời</p> <p>⇒ Đáp án là <b>D</b></p>	<p><b>Đoạn 8</b></p> <p>Chapter eight contains <b>lengthy discussions of urban economic theory that may serve as a distraction</b> to <b>readers primarily interested in New York</b>.</p>
<p><b>A</b>, The information should have been organised differently.</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu A đã nhắc.</p>	<p><b>Đoạn 8</b></p> <p>Chapter eight contains lengthy discussions of urban economic theory that may serve as a distraction to readers</p>

<p>⇒ Đáp án A là <b>NOT GIVEN</b></p>	<p>primarily interested in New York.</p>
<p><b>B</b>, More facts are needed about the way construction was financed.</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu B đã nhắc.</p> <p>⇒ Đáp án B là <b>NOT GIVEN</b></p>	<p><b>Đoạn 8</b></p> <p>In the next chapter, Barr considers two of the primary <b>explanations for</b> the <b>building boom</b> of the 1920s — the first being exuberance, and the second being financing. He uses data to assess the viability of these two explanations and finds that supply and demand factors explain much of the development of the 1920s; though it enabled the boom, cheap credit was not, he argues, the primary cause.</p>
<p><b>C</b>, The <b>explanation that is given for</b> the <b>building boom</b> is unlikely.</p> <p>Trong đoạn văn có nhắc đến đâu là sự giải thích cho sự bùng nổ về xây dựng của những năm 1920s, tuy nhiên không có thông tin rằng những giải thích này là không khả dĩ (unlikely).</p> <p>⇒ Đáp án C là <b>NOT GIVEN</b></p>	
<p><b>31</b> What impresses Shester the most about the chapter on land values?</p>	
<p><b>C</b>, the <b>nature of the research</b> into the topic</p> <p>Tất cả thông tin đều có ở cả câu hỏi và bài đọc</p> <p>⇒ Đáp án là <b>C</b></p>	<p><b>Đoạn 9</b></p> <p>In the final chapter (chapter 10), Barr discusses another of his empirical papers that estimates Manhattan land values from the mid-19th century to the present day. <b>The data work</b> that went <b>into these estimations</b> is particularly impressive.</p>
<p><b>A</b>, the <b>broad time period</b> that is covered</p> <p>Trong đoạn văn có đề cập đến khoảng thời gian khá dài (từ giữa thế kỉ 19 đến thời điểm hiện tại), tuy nhiên không có thông tin cho rằng đây là điều gây ấn tượng lên Shester.</p> <p>⇒ Đáp án A là <b>NOT GIVEN</b></p>	<p><b>Đoạn 9</b></p> <p>In the final chapter (chapter 10), Barr discusses another of his empirical papers that estimates Manhattan land values <b>from the mid-19th century to the present day</b>. The data work that went into these estimations is particularly impressive.</p>
<p><b>B</b>, the interesting questions that Barr asks</p> <p>Trong đoạn văn không hề có thông tin như ở câu B đã nhắc.</p>	<p><b>Barr</b> discusses the impact of climate change on the city and <b>makes</b> policy <b>suggestions</b> for New York <b>going forward</b>.</p>

⇒ Đáp án B là <b>NOT GIVEN</b>
D, the recommendations Barr makes for the future
Trong đoạn văn có đề cập đến việc Barr đưa ra các đề xuất cho tương lai, tuy nhiên không có thông tin cho rằng đây là điều gây ấn tượng lên Shester.
⇒ Đáp án D là <b>NOT GIVEN</b>

**Questions 32-35: dạng TRUE/FALSE/NOT GIVEN & YES/NO/NOT GIVEN**

**Cách làm:**

- B1: Đọc kĩ câu hỏi và gạch chân từ khóa
- B2: Scan từ khóa đã gạch trong bài đọc
- B3: Chú ý tới controlling words (not, only, the majority etc.)
- B4: Chọn đáp án phù hợp

→ Nếu toàn bộ nội dung chính của câu hỏi có thể tìm thấy trong bài đọc: đáp án là **TRUE/ YES**

→ Nếu nội dung trong câu hỏi có ít nhất một lỗi sai so với nội dung bài đọc: đáp án là **FALSE/ NO**,

→ Nếu không tìm đủ toàn bộ nội dung tương ứng trong đoạn văn (ví dụ: câu hỏi có 3 nội dung chính, nhưng đoạn văn chỉ nhắc đến 2/3) hoặc không có bất cứ thông tin nào trong câu hỏi được nhắc đến trong đoạn văn: đáp án là **NOT GIVEN**.

**32** The description in the first chapter of how New York probably looked from the air in the early 1600s lacks interest.

Mặc dù câu hỏi và đoạn văn có 2 điểm tương đồng, tuy nhiên chỉ có thông tin lacks interest là trái ngược với giving a fascinating account (thiếu sự thích thú >< đưa ra một sự mô tả rất lôi cuốn)

⇒ Đáp án là **NO**

**Đoạn 1:**

Barr begins chapter one by taking the reader on a 'helicopter time-machine' ride – giving a fascinating account of how the New York landscape in 1609 might have looked from the sky.

**33** Chapters two and three prepare the reader well for material yet to come.

Các thông tin ở câu hỏi đều có nội dung tương ứng ở bài

**Đoạn 3**

Both chapters are informative and well researched and set the stage for the economic analysis that comes later in the

<p>đọc.</p> <p>⇒ Đáp án là <b>YES</b></p>	<p>book.</p>
<p><b>34</b> The biggest problem for many nineteenth-century New York immigrant neighbourhoods was a lack of amenities.</p> <p>Ở câu hỏi và bài đọc đều nói về nhập cư ở New York thế kỷ 19 nhưng ở đoạn văn không xuất hiện thông tin <b>a lack of amenities</b>.</p> <p>⇒ Đáp án là <b>NOT GIVEN</b></p>	<p><b>Đoạn 4</b></p> <p>Chapter four focuses on immigration and the location of neighborhoods and tenements in the late 19th century. Barr identifies four primary immigrant enclaves and analyzes their locations in terms of the amenities available in the area.</p>
<p><b>35</b> In the nineteenth century, New York's immigrant neighbourhoods tended to concentrate <b>around the harbour</b>.</p> <p>Thông tin around the harbour ở câu hỏi khác với thông tin <b>between the industries located on the waterfront and the wealthy neighborhoods bordering Central Park</b> ở đoạn văn (người nhập cư tập trung ở quanh hải cảng &gt;&lt; khu sinh sống tọa lạc ở vùng giữa khu công nghiệp mà ở gần ven biển/sông và khu dân cư giàu có bao quanh Công viên Trung tâm).</p> <p>⇒ Đáp án là <b>NO</b></p>	<p><b>Đoạn 4</b></p> <p>Most of these enclaves were located on the least valuable land, <b>between the industries located on the waterfront and the wealthy neighborhoods bordering Central Park</b>.</p>

<p><b>Questions 36-40: dạng Summary Completion with a wordlist</b></p>	
<p><b>Cách làm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• B1: Xác định các đoạn văn chứa thông tin cần tóm tắt (tìm paraphrase điểm bắt đầu và điểm kết thúc)</li> <li>• B2: Xác định từ loại (danh, động, tính, trạng) và loại thông tin (con người, con số) cho các chỗ trống</li> <li>• B3: Scan đoạn văn và tìm ra nét nghĩa tương đồng</li> <li>• B4: Khi tìm ra từ cần điền trong đoạn văn, đối chiếu từ này với list từ đề bài cho để xem từ này tương thích</li> <li>• B5: Điền chữ cái A, B, C ... tương ứng với từ mình chọn trong list từ</li> </ul>	
<p>In <b>chapter seven</b>, Barr indicates how <b>the lack of bedrock close to the surface</b> does not explain why skyscrapers are absent from ...</p>	<p><b>Đoạn 7</b></p> <p><b>Chapter seven</b> tackles the 'bedrock myth', the assumption that <b>the absence of bedrock close to the surface</b> between Downtown and</p>

<p>Ta có thể tìm thấy các key words của đoạn Summary bắt đầu từ đoạn 7 của bài đọc.</p>	<p>Midtown New York is the reason for skyscrapers not being built between the two urban centers.</p>
<p><b>36</b> In chapter seven, Barr indicates how the lack of bedrock close to the surface does not explain why skyscrapers are absent from (36) _____</p> <p>Từ loại của từ cần điền là một danh từ, lý do các tòa nhà cao tầng vắng mặt ở (những) chỗ nào. Từ cần tìm là <b>the two urban centers</b> (2 trung tâm đô thị) tương ứng với <b>specific areas</b> (khu vực cụ thể).</p> <p>⇒ Đáp án là <b>H</b></p>	<p><b>Đoạn 7</b></p> <p>Chapter seven tackles the 'bedrock myth', the assumption that the absence of bedrock close to the surface between Downtown and Midtown New York is the reason for skyscrapers not being built between the two urban centers.</p>
<p><b>37 và 38</b> He points out that although the cost of foundations increases when bedrock is deep below the surface, this cannot be regarded as (37) _____, especially when compared to (38) _____.</p> <p>Từ loại cần điền ở ô 37 và 38 đều là danh từ hoặc cụm danh từ vì 2 chỗ cần điền đều đứng sau giới từ. Từ cần tìm ở ô 37 là <b>prohibitively high</b> (đắt đỏ), tương ứng với cụm <b>excessive expense</b> (chi phí lớn). Từ cần tìm ở ô 38 là <b>overall cost</b> (tổng chi phí), tương ứng với cụm <b>total expenditure</b> (tổng chi phí).</p> <p>⇒ Đáp án là <b>D và I</b></p>	<p><b>Đoạn 7</b></p> <p>Rather, Barr argues that while deeper bedrock does increase foundation costs, these costs were neither prohibitively high nor were they large compared to the overall cost of building a skyscraper.</p>
<p><b>39 và 40</b> He describes not only how (39) _____ are made possible by the use of caissons, but he also discusses their (40) _____.</p> <p>Từ loại cần điền ở ô 39 và 40 đều là danh từ hoặc cụm danh từ vì ở ô 39 còn thiếu chủ ngữ và ở ô 40 đứng sau tính từ sở hữu. Từ cần tìm ở ô 39 là <b>thorough technological history</b> (lịch sử công nghệ kỹ lưỡng), tương ứng với cụm <b>deep excavations</b> (sự đào sâu). Từ cần tìm ở ô 40 là <b>the dangers</b></p>	<p><b>Đoạn 7</b></p> <p>Barr's thorough technological history discusses not only how caissons work, but also the dangers involved.</p>

**involved** (những nguy hiểm liên quan), tương ứng với cụm **associated risks** (những rủi ro liên quan).

⇒ Đáp án là **B** và **F**